

T	Mã LH	Khai kết hợp	Tên	Hướng dẫn sử dụng	Ghi chú
1	B11	X	Xuất kinh doanh	Sử dụng trong trường hợp: a) doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài hoặc xuất khẩu vào khu phi thuế quan, DNCX hoặc xuất khẩu tại chỗ theo chỉ định của thương nhân nước ngoài theo hợp đồng mua bán b) Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (bao gồm cả DNCX) thực hiện quyền kinh doanh xuất khẩu hàng hóa có nguồn gốc mua trong nước.	
2	B12		Xuất sau khi đã tạm xuất	Sử dụng trong trường hợp: a) Doanh nghiệp đã tạm xuất hàng hóa nhưng không tái nhập trở lại mà thay đổi mục đích sử dụng để bán, tặng hoặc dùng hàng hóa này với mục đích khác ở nước ngoài hoặc trong khu phi thuế quan, DNCX. b) Hàng hóa đặt gia công ở nước ngoài hoặc trong khu phi thuế quan, DNCX nhưng không tái nhập trở lại mà thay đổi mục đích sử dụng để bán, biểu, tặng, tiêu hủy tại nước ngoài hoặc trong khu phi thuế quan, DNCX	Sử dụng trong trường hợp hàng hóa đã tạm xuất theo mã loại hình G61
3	B13	X	Xuất khẩu hàng đã nhập khẩu	Sử dụng trong trường hợp: a) Xuất khẩu hàng hóa có nguồn gốc nhập khẩu (chưa qua quá trình gia công, chế biến) ra nước ngoài hoặc vào khu phi thuế quan, DNCX hoặc xuất khẩu tại chỗ theo chỉ định của thương nhân nước ngoài; b) Hàng hóa thanh lý của doanh nghiệp chế xuất và máy móc, thiết bị được miễn thuế thanh lý theo hình thức bán ra nước ngoài hoặc bán vào DNCX; c) Xuất khẩu nguyên liệu, vật tư dư thừa của hoạt động gia công, SXKK, chế xuất ra nước ngoài hoặc vào khu phi thuế quan, DNCX hoặc xuất khẩu tại chỗ theo chỉ định của thương nhân nước ngoài;	
4	E42	X	Xuất khẩu sản phẩm của DNCX	Sử dụng trong trường hợp xuất khẩu sản phẩm của DNCX ra nước ngoài và xuất vào nội địa.	Trường hợp xuất vào nội địa phải khai các chỉ tiêu thông tin về XNK tại chỗ như mã điểm đích vận chuyển bảo thuế và chỉ tiêu số quản lý nội bộ
5	E52	X	Xuất sản phẩm gia công cho thương nhân nước ngoài	Sử dụng trong trường hợp: a) Xuất sản phẩm cho đối tác thuê gia công ở nước ngoài hoặc giao hàng theo chỉ định của bên đặt gia công; b) Xuất khẩu sản phẩm gia công tự cung ứng nguyên liệu c) Xuất trả sản phẩm gia công cho DNCX, doanh nghiệp trong khu phi thuế quan; d) Xuất khẩu suất ăn của hãng hàng không nước ngoài cho tàu bay xuất cảnh.	Trường hợp xuất vào DNCX, khu phi thuế quan phải khai các chỉ tiêu thông tin về XNK tại chỗ như mã điểm đích vận chuyển bảo thuế và chỉ tiêu số quản lý nội bộ.

6	E54	X	Xuất nguyên liệu gia công từ hợp đồng này sang hợp đồng khác	Sử dụng trong trường hợp: Chuyển nguyên liệu, vật tư từ hợp đồng này sang hợp đồng khác, không bao gồm việc chuyển thiết bị, máy móc.	Lưu ý: - Thiết bị máy móc khai báo theo chế độ tạm, khi chuyển mục đích sử dụng G23; - Trường hợp này phải khai các chỉ tiêu thông tin về XNK tại chỗ như mã điểm đích vận chuyển bảo thuế và chỉ tiêu số quản lý nội bộ.
7	E62	X	Xuất sản phẩm sản xuất xuất khẩu	Sử dụng trong trường hợp: a) Xuất sản phẩm được sản xuất từ toàn bộ hoặc một phần nguyên liệu nhập khẩu ra nước ngoài hoặc vào khu phi thuế quan (bao gồm trường hợp xuất cho thương nhân nước ngoài và được chỉ định giao hàng tại Việt Nam) b) Xuất khẩu suất ăn cho tàu bay của hãng hàng không Việt Nam	Trường hợp xuất vào nội địa phải khai các chỉ tiêu thông tin về XNK tại chỗ như mã điểm đích vận chuyển bảo thuế và chỉ tiêu số quản lý nội bộ.
8	E82	X	Xuất nguyên liệu, vật tư thuê gia công ở nước ngoài	Sử dụng trong trường hợp doanh nghiệp Việt Nam xuất nguyên liệu, vật tư thuê nước ngoài gia công hoặc thuê DNCX gia công; Trường hợp xuất khẩu máy móc, thiết bị theo dõi bằng chế độ tạm G61.	
9	G21	X	Tái xuất hàng kinh doanh tạm nhập tái xuất	Sử dụng trong trường hợp tái xuất hàng đã tạm nhập theo loại hình kinh doanh TNTX mã G11 (bao gồm hoán đổi xăng dầu tái xuất).	Doanh nghiệp tự xác định và khai thời hạn lưu giữ tại Việt Nam trên tờ khai hải quan. Trường hợp gia hạn phải thực hiện sửa đổi, bổ sung thông tin quản lý hàng TNTX.
10	G22	X	Tái xuất máy móc, thiết bị đã tạm nhập để phục vụ dự án có thời hạn	Sử dụng trong trường hợp hàng hóa là máy móc, thiết bị, dụng cụ, phương tiện vận chuyển của các tổ chức, cá nhân đã tạm nhập theo mã G12.	Doanh nghiệp tự xác định và khai thời hạn lưu giữ tại Việt Nam trên tờ khai hải quan. Trường hợp gia hạn phải thực hiện sửa đổi, bổ sung thông tin quản lý hàng TNTX.
11	G23	X	Tái xuất hàng tạm nhập miễn thuế	Sử dụng trong trường hợp tái xuất hàng hóa đã tạm nhập sử dụng mã G13, A44.	
12	G24	X	Tái xuất khác	Sử dụng trong các trường hợp tái xuất hàng hóa đã tạm nhập theo mã G14.	
13	G61	X	Tạm xuất	Sử dụng trong trường hợp:	

			hàng hóa	a) Tạm xuất hàng hóa ra nước ngoài, vào khu phi thuế quan hoặc từ khu phi thuế quan ra nước ngoài theo chế độ tạm; b) Tạm xuất hàng hóa của cá nhân được nhà nước Việt Nam cho miễn thuế; c) Hàng hóa tạm xuất để tổ chức hoặc tham dự hội chợ, triển lãm, giới thiệu sản phẩm, sự kiện thể thao, văn hóa, nghệ thuật hoặc các sự kiện khác; d) Máy móc, thiết bị, dụng cụ nghề nghiệp tạm xuất để phục vụ công việc trong thời hạn nhất định hoặc phục vụ hoạt động đặt gia công nước ngoài; đ) Hàng hóa tạm xuất để bảo hành, sửa chữa, thay thế; e) Phương tiện quay vòng theo phương thức tạm xuất để chứa hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; g) Thiết bị, máy móc, phương tiện thi công, khuôn, mẫu tạm xuất để sản xuất, thi công công trình thực hiện dự án, thử nghiệm; h) Tạm xuất hàng hóa khác.	
14	C12	X	Hàng hóa từ kho ngoại quan xuất đi nước ngoài	Sử dụng trong trường hợp: - Hàng hóa đưa từ kho ngoại quan ra nước ngoài hoặc đưa vào các khu phi thuế quan; - Hàng hóa đưa từ kho ngoại quan này qua kho ngoại quan khác.	
15	C22	X	Hàng đưa ra khu phi thuế quan	Sử dụng trong trường hợp hàng hóa xuất khẩu từ khu phi thuế quan (trừ doanh nghiệp chế xuất, kho ngoại quan) ra nước ngoài hoặc vào thị trường nội địa.	
16	H21	X	Xuất khẩu hàng khác	Sử dụng trong trường hợp: a) Hàng hóa là quà biếu, quà tặng của tổ chức, cá nhân ở Việt Nam gửi cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài; b) Hàng hóa của cơ quan đại diện ngoại giao, tổ chức quốc tế tại Việt Nam và những người làm việc tại các cơ quan, tổ chức này; c) Hàng hóa là tài sản di chuyển của tổ chức, cá nhân; d) Hàng hóa viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại; e) Hàng mẫu; g) Hành lý cá nhân của người xuất cảnh gửi theo vận đơn, hàng hóa mang theo người xuất cảnh vượt tiêu chuẩn miễn thuế; h) Các hàng hóa khác chưa được định danh ở trên.	